



THUỐC BÁN THEO ĐƠN

Acetazolamid

viên nén



CÔNG THỨC: Mỗi viên nén chứa:

- Acetazolamid 250 mg
- Tá dược: Lactose, tinh bột ngô, avicel, povidon, talc, magnesi stearat, natri starch glycolat vừa đủ 1 viên nén.

CHỈ ĐỊNH

- Trị glôcôm góc mở (không sung huyết, đơn thuần mạn tính); glôcôm góc đóng cấp (góc hẹp, tắc); glôcôm thứ phát.
- Phụ trị động kinh nhẹ.

CÁCH DÙNG VÀ LIỀU DÙNG

- Người lớn: Uống 1 - 2 viên / ngày.
- Trẻ em trên 5 tuổi: Uống 5 - 10 mg/ kg thể trọng/ ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Dị ứng với sulfonamid.
- Suy gan, suy thận nặng, bệnh Addison.
- Nhiễm acid do tăng clor máu.
- Giảm natri và kali huyết.
- Điều trị dài ngày glôcôm góc đóng mạn tính hoặc sung huyết.

LƯU Ý - THẬN TRỌNG: Bệnh tắc nghẽn phổi, tràn khí phổi.

Người bệnh dễ bị nhiễm acid, hoặc đái tháo đường.

TƯƠNG TÁC THUỐC

- Dùng đồng thời với corticosteroid có thể gây hạ kali huyết nặng.
- Dùng đồng thời với các thuốc trị đái tháo đường có thể làm giảm tác dụng các thuốc này.
- Dùng đồng thời với salicylat liều cao có nguy cơ ngộ độc salicylat tăng.

PHỤ NỮ MANG THAI VÀ PHỤ NỮ CHO CON BÚ

Không nên dùng Acetazolamid cho phụ nữ mang thai và cho con bú.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Chưa thấy báo cáo.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

- Thuốc có thể gây nhiễm acid chuyển hóa, mệt mỏi, hoa mắt, chán ăn.
- Hiếm gặp trường hợp sốt, ngứa, buồn nôn, nôn, trầm cảm.
 - * Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ: Chưa thấy báo cáo

DƯỢC LỰC HỌC: Acetazolamid là chất ức chế carbonic anhydrase.

DƯỢC ĐỘNG HỌC

Sau khi uống, acetazolamid được hấp thu nhanh và hoàn toàn qua đường tiêu hóa, nồng độ đỉnh trong huyết tương đạt được trong khoảng 2 giờ. Thời gian bán thải khoảng 3 - 6 giờ. Thuốc liên kết mạnh với enzym carbonic anhydrase và đạt nồng độ cao ở mô có chứa enzym này. Thuốc liên kết với protein huyết tương cao. Thuốc đào thải qua thận dưới dạng không đổi.

ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN: TCCS

TRÌNH BÀY

- Hộp 3 vỉ x 10 viên nén.
- Hộp 10 vỉ x 10 viên nén.

BẢO QUẢN Ở NHIỆT ĐỘ KHÔNG QUÁ 30°C.

CTCP DPDL PHARMEDIC: 367 Nguyễn Trãi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Sản xuất tại nhà máy GMP - WHO: 1/67 Nguyễn Văn Quá, Q.12, TP.HCM, Việt Nam.